

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 28/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Mạnh

Ông Trần Xuân Trường

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kiều Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Bàn Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/6/1999; Nơi sinh: Xã Tân H, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đồi Hời, xã Tân H, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Bàn Văn B, sinh năm 1975 và bà Mai Thị T, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Trú quán: Khu C, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Anh Hoàng Tiến H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú quán: Khu T, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 tổ công tác Công an huyện YL phối hợp với công an thị trấn YL, huyện YL tuần tra đảm bảo an ninh, trật tự tại vị trí xây dựng cầu B thuộc khu C, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang đối tượng Bàn Văn H đang có hành vi tàng trữ 04 khối hộp bên ngoài đều được bọc lớp nilon màu trắng, tiếp theo là lớp hộp giấy nhiều màu sắc và có in nhiều chữ nước ngoài; 16 vật hình cầu vỏ bằng nhựa, có nhiều màu sắc bên ngoài được cuốn nilon màu trắng và có gắn một dây dẫn màu xanh (*Số vật chứng này, H khai là pháo nổ, tàng trữ sử dụng để đốt*); và 06 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng (*Số vật chứng này, H khai là ma túy, tàng trữ để sử dụng cho bản thân*); 01 (một) chiếc ba lô xác rắn màu vàng đã qua sử dụng (*Vật chứng này H khai dùng để đựng pháo nổ và ma túy*). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa H về Cơ quan CSĐT Công an huyện YL để tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngày 30/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL, tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bàn Văn H, kết quả khám xét không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại Cơ quan CSĐT, Bàn Văn H khai nhận nguồn gốc ma túy và pháo nổ có được là sáng ngày 30/12/2020 H cùng 01 người tên là Luân (*H không biết họ, tên đệm và tuổi*) ở xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái mua của một người lạ mặt tại Huyện YL để sử dụng. Khi H đang ở vị trí xây dựng cầu Bến Sồ thuộc khu C, thị trấn YL (*Lúc này Luân đi đâu H không rõ*), thì bị Công an huyện YL phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của H, Cơ quan CSĐT đã xác minh tại xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái nhưng không xác định được người có tên là Luân; Đối với người lạ mặt bán ma túy và pháo nổ cho H, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh.

Ngày 30/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện YL đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định số số vật chứng nghi là pháo nổ và số chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của H.

Tại Kết luận giám định số 115/KLGD ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- *Chất bột, cục màu trắng chứa trong 06 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu trong bì giấy niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,155 gam, loại Heroine.*

* *Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

* *Hoàn lại đối tượng giám định: 0,096 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong trong 01 bì giấy bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.*

Tại Kết luận giám định số 117/KLGD ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- *04 khối hộp, mỗi khối đều có kích thước 26cm x 27cm x 7cm, bên trong mỗi*

hộp giấy đều có một gói giấy màu đỏ dài 4,66m được cuộn tròn. Bên trong gói giấy có các vật trụ hình tròn vỏ bằng giấy màu hồng, một đầu được bịt kín bằng giấy, đầu còn lại được gắn với đoạn dây dẫn màu xám, các vật trụ tròn này được kết nối với nhau bằng một dây dẫn màu xám tạo thành tràng đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định 7,1 kg (bảy phẩy một kilôgam).

- 16 vật hình cầu đều có đường kính ngoài là 2,8cm, vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, bên ngoài mỗi vật đều có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 kg (không phẩy một kilôgam).

- Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,2 kg (Bảy phẩy hai kilôgam).

** Hoàn lại đối tượng giám định: 6,75 kg (sáu phẩy bảy lăm kilôgam) tràng pháo và 11 quả pháo hình cầu, vỏ nhựa có tổng khối lượng là 0,07 kg (không phẩy không bảy kilôgam). Tất cả mẫu vật được đưa vào 01 (một) hộp cát tông và được niêm phong dán kín bằng 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.*

Hành vi của H tàng trữ khối lượng 0,155 gam là ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi này của H đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của H tàng trữ khối lượng 7,2 kilôgam pháo nổ với mục đích sử dụng để đốt. Pháo nổ là ngành, nghề cấm kinh doanh được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 6 Luật đầu tư. Hành vi này của H đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung bản cáo trạng số 09/CT-VKSYL-HS ngày 05/4/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo: Bàn Văn H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 191 và điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt Bàn Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm” và phạt Bàn Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 191 BLHS và khoản 5 Điều 249 BLHS.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu đồ tiêu hủy gồm:

- 0,096 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói được dán kín,

niêm phong trong 01 bì giấy bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

- 6,75 kg (sáu phẩy bảy lăm kilôgam) tràng pháo và 11 quả pháo hình cầu, vỏ nhựa có tổng khối lượng là 0,07 (không phẩy không bảy kilôgam). Tất cả mẫu vật được đưa vào 01 (một) hộp cát tông và được niêm phong dán kín bằng 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.

- 01 (một) chiếc ba lô xác rắn màu vàng đã qua sử dụng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được cải tạo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 17 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 tại khu C, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Bàn Văn H, sinh ngày 22/06/1999, hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã Tân H, huyện Y, tỉnh Yên Bái có hành vi tàng trữ trái phép 7,2 kilôgam pháo nổ và 0,155 gam ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[2] Sự khai nhận này hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bàn Văn H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật Hình sự, và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.”

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3] Xét tính chất vụ án: Chỉ vì muốn có pháo nổ đốt chơi dịp tết và có ma túy sử dụng nên bị cáo đã mua và tàng trữ để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, vì Nhà nước ta đã nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ. Hành vi đó của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng buôn bán pháo nổ sẽ gây thiệt hại về kinh tế, gây ra nhiều hậu quả không lường trước như gây tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, các chất gây nghiện, chất hướng thần. Bởi vì ma túy để lại nhiều hậu quả, gây ra nhiều tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản,...để có tiền mua bán, sử dụng trái phép ma túy. Hành vi đó đã gây mất trật tự an ninh trong khu vực. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội hiện nay.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Tại Cơ quan CSĐT và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và hối hận đối với các hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xong cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Theo biên bản xác minh tài sản ngày 15/3/2021 (Bút lục số 82) của Công an huyện YL và tại phiên tòa đã xác định: Bị cáo đang sống cùng gia đình, nghề chính làm ruộng, không có nghề phụ. Thu nhập bình quân 1.500.000đ/người/tháng. Bị cáo không có tài sản gì riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra không xác định được người có tên là Luân tại xã Cẩm Âm, huyện Y, tỉnh Yên Bái là người đã cùng Bàn Văn H đi mua pháo nổ và ma túy; Đối với người lạ mặt bán ma túy và pháo nổ cho H, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh để xử lý theo pháp luật.

[7] Xét về vật chứng gồm:

Đối với 0,096 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói được dán kín, niêm phong và 6,75 kg (sáu phẩy bảy lăm kilôgam) tràng pháo và 11 quả pháo hình cầu, vỏ nhựa có tổng khối lượng là 0,07 (không phẩy không bảy kilôgam). Thấy rằng pháo nổ và ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc ba lô xác rắn màu vàng đã qua sử dụng là tài sản vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình tiến hành các hoạt động tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YL, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, Kiểm sát viên trong quá trình kiểm sát điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 và điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn H phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Bàn Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt buộc Bàn Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 30/12/2020.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy gồm:

- 0,096 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói được dán kín, niêm phong trong 01 bì giấy, bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

- 6,75 kg (sáu phẩy bảy lăm kilôgam) tràng pháo và 11 quả pháo hình cầu, vỏ nhựa có tổng khối lượng là 0,07 (không phẩy không bảy kilôgam). Tất cả mẫu vật được đưa vào 01 (một) hộp cát tông và được niêm phong dán kín bằng 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.

- 01 (một) chiếc ba lô xác rắn màu vàng đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện YL, tỉnh Phú Thọ, theo biên bản giao nhận ngày 06/4/2021.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bàn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện + tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Chi cục THADS; THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP (10b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Anh